

# BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,  
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH  
VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT  
TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ  
CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT,  
TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

*(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị)*

**NĂM 2025**



## LỜI GIỚI THIỆU

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân là nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; được Đảng ta xác định là giải pháp quan trọng nhằm phát huy sức mạnh nội sinh, tạo động lực cho công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, của dân tộc.

Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (CNXH), phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân là những nhân tố quan trọng, là nhiệm vụ hàng đầu được toàn Đảng và hệ thống chính trị xác định, nhất là trong giai đoạn phải “tăng tốc, bứt phá”, tập trung phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả nhiệm kỳ 2020-2025; vừa phải thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; vừa chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội XIV của Đảng, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tiếp tục cụ thể hoá Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn kết chặt chẽ với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ

tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; thực hiện lộ trình đề ra theo Kế hoạch biên soạn chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022-2025; trên cơ sở phát triển, cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Chuyên đề toàn khoá - Chuyên đề năm 2021: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” và các tài liệu chuyên đề hằng năm do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn và phát hành.

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng chủ trì biên soạn, phát hành tài liệu Chuyên đề năm 2025: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân”. Tài liệu cung cấp những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các giải pháp chủ yếu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong năm 2025 và những năm tiếp theo, gắn với thực hiện hiệu quả một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, đó là: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hoá đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện

tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam”.

Nội dung tài liệu gồm 03 phần:

Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Phần thứ hai: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Phần thứ ba: Một số mẩu chuyện, lời huấn thị, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Tài liệu được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Xin trân trọng giới thiệu tới các đồng chí và quý bạn đọc!

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG**

## **Phần thứ nhất**

# **TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH; QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

## **I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

### **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

*Đại đoàn kết toàn dân tộc là nội dung quan trọng, xuyên suốt và nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh, bao gồm các nội dung cốt lõi sau:*

*Thứ nhất, đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề mang tính chiến lược sống còn, bảo đảm thành công của cách mạng: Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề sống còn, quyết định sự thành công của cách mạng, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt và nhất quán trong đường lối cách mạng của Đảng ta: “Nhờ đại đoàn kết mà Nhân dân Việt Nam đã đánh thắng chủ*

nghĩa thực dân, làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã kháng chiến đến thắng lợi. Nhờ đại đoàn kết toàn dân mà nước Việt Nam chúng tôi nhất định sẽ thống nhất”<sup>1</sup>. Ở mỗi thời kỳ cách mạng, chính sách và phương pháp tập hợp lực lượng cần phải điều chỉnh để phù hợp với các nhóm đối tượng cho phù hợp, song đại đoàn kết toàn dân tộc luôn được Người xác định là chiến lược sống còn, là yêu cầu khách quan của cách mạng, là chân lý của thời đại.

*Thứ hai, đại đoàn kết toàn dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng:* Người khẳng định: “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong tám chữ là: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”<sup>2</sup>. Đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ là mục tiêu của Đảng mà còn là nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc. Đảng có sứ mệnh thức tỉnh, tập hợp, hướng dẫn, lãnh đạo quần chúng tạo thành sức mạnh tổng hợp trong cuộc đấu tranh vì độc lập của dân tộc, tự do cho Nhân dân và hạnh phúc cho con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Trước Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến, thì nhiệm vụ tuyên huấn là làm cho đồng bào các dân tộc hiểu được mấy việc. *Một là* đoàn kết. *Hai là* làm cách mạng hay kháng chiến để đòi độc lập. Chỉ đơn giản thế thôi. Bây giờ mục đích của tuyên truyền huấn luyện là: *Một là* đoàn kết. *Hai là* xây dựng CNXH. *Ba là* đấu tranh thống nhất nước nhà”<sup>3</sup>.

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.11, tr.272.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.49.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.161.

Chiều sâu giá trị nhân văn của tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc Hồ Chí Minh chính là ở sự gặp gỡ giữa ý Đảng với lòng dân.

*Thứ ba, đại đoàn kết toàn dân tộc là đại đoàn kết toàn dân:* Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đại đoàn kết tức là trên hết phải đoàn kết đại đa số Nhân dân, mà đại đa số Nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp Nhân dân lao động khác”<sup>1</sup>. Người nhấn mạnh: “Đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ, đồng thời phải củng cố: Nền có vững, nhà mới chắc chắn, gốc có tốt thì cây mới tốt tươi. Trong chính sách đoàn kết phải chống hai khuynh hướng sai lầm: cô độc, hẹp hòi và đoàn kết vô nguyên tắc”<sup>2</sup>.

*Thứ tư, đại đoàn kết toàn dân tộc phải biến thành sức mạnh vật chất có tổ chức là Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng:* Theo Người, đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ dừng lại ở quan niệm, ở tư tưởng, ở những lời kêu gọi chung chung, mà phải trở thành đường lối chiến lược cách mạng, thành sức mạnh vật chất, một lực lượng mạnh có tổ chức. Tổ chức đó chính là Mặt trận dân tộc thống nhất được xây dựng trên nền tảng liên minh công, nông và trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng: “Công, nông, trí chúng ta đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta sẽ khắc phục được mọi khó khăn trở ngại... Chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”<sup>3</sup>. Chủ tịch Hồ Chí Minh là

---

<sup>1,2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.244.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.379-380.



người sáng lập, là linh hồn của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam. Người chỉ rõ, xây dựng và phát triển Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam nhằm quy tụ, tập hợp sức mạnh toàn dân tộc, quy tụ mọi tổ chức, cá nhân yêu nước, tất cả người dân Việt Nam phấn đấu vì mục tiêu chung là độc lập dân tộc, thống nhất của Tổ quốc, tự do và hạnh phúc cho Nhân dân, theo tinh thần “Dân tộc trên hết. Tổ quốc trên hết”. Người khẳng định: “Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng XHCN, Mặt trận Dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”<sup>1</sup>.

*Thứ năm, đại đoàn kết toàn dân tộc được xây dựng, hoàn thiện và tuân theo những nguyên tắc nhất quán đó là: Một là, tin vào dân, dựa vào dân, vì lợi ích của dân để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”<sup>2</sup>. Hai là, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo. Nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng để “Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài. Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà”<sup>3</sup>. Ba là, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn,*

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.13, tr.453.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.10, tr.453.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.9, tr.244.

thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình. Vì “Đoàn kết thực sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thực sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”<sup>1</sup>. *Bốn là*, đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “phần thiện”, dù nhỏ nhất ở mỗi con người để tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng. Người viết: “Trong mấy triệu người cũng có người thể này thể khác, nhưng thể này hay thể khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ... Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”<sup>2</sup>.

## **2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân**

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền làm chủ của Nhân dân là làm chủ chính quyền Nhà nước, quyền tham gia vào các công việc của Nhà nước, quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh gồm các nội dung cơ bản:

*Thứ nhất, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua uỷ quyền:* Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, yếu tố cốt lõi và xuyên suốt là quyền lực nhà nước là thống nhất và thuộc về Nhân dân, thể hiện lợi ích và nguyện

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.11, tr.362.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.4, tr.280-281.

vọng chính đáng của Nhân dân: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ”<sup>1</sup>. Tổng tuyển cử sẽ bầu ra Quốc hội, Nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình một cách trực tiếp hoặc thông qua người đại diện, xây dựng bộ máy Nhà nước hợp pháp theo đúng ý nguyện của Nhân dân.

*Thứ hai, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua quyền phúc quyết Hiến pháp và quyết định những vấn đề hệ trọng của quốc gia:* Hiến pháp năm 1946 do Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp làm Trưởng ban soạn thảo, quy định rất rõ nguyên tắc này: “Nhân dân có quyền phúc quyết về Hiến pháp và những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia” (Điều 21, Mục B, về Quyền lợi); “Những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia sẽ đưa ra Nhân dân phúc quyết, nếu hai phần ba tổng số nghị viên đồng ý. Cách thức phúc quyết do luật định” (Điều 32, Mục C, phần I về Bầu cử, bãi miễn và phúc quyết). Điều này đã xác lập quyền lực của Nhân dân trong tham gia, quyết định công việc của Nhà nước. Nhân dân sử dụng quyền phúc quyết như một công cụ nhằm yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền phải tổ chức hoạt động phúc quyết để người dân tham gia vào quá trình đóng góp ý kiến trong xây dựng và sửa đổi Hiến pháp, cũng như các vấn đề hệ trọng khác của quốc gia.

*Thứ ba, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua quyền được kiểm tra, đôn đốc, phê bình:* Người nói: “có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.263.

lực lượng to tát của Nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”<sup>1</sup>. Đây chính là phương thức tốt nhất nhằm phát huy tính tích cực, sức sáng tạo, trách nhiệm, sự chủ động của Nhân dân khi tham gia vào các công việc chung của đất nước, góp phần giúp Nhà nước nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, từ đó có những điều chỉnh và đưa ra chính sách theo hướng đặt lợi ích của Nhân dân lên hàng đầu, bảo đảm được quyền làm chủ thực sự của Nhân dân, đồng thời nhìn rõ năng lực của cán bộ, từ đó giao việc và giúp đỡ cán bộ kịp thời.

*Thứ tư, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua quyền khiếu nại, tố cáo:* Khiếu nại, tố cáo là phương thức kiểm tra tính đúng đắn, phù hợp của các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Người khẳng định: “Nếu cán bộ địa phương có điều gì sai lầm, nếu đồng bào có việc gì oan ức, thì đồng bào phải đại biểu đến trình bày với tôi và Chính phủ. Tôi bảo đảm rằng tôi và Chính phủ sẽ trừng trị những cán bộ có lỗi, và sẽ làm cho đồng bào khỏi oan ức”<sup>2</sup>.

*Thứ năm, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua quyền bãi miễn:* Đây là nấc thang cao nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, cho phép Nhân dân loại bỏ ngay những người không xứng đáng mà không cần chờ đến nhiệm kỳ bầu cử mới. Người khẳng định: “Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.5, tr.636.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.6, tr.466.

(HỒND) nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân. Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của Nhân dân đối với đại biểu của mình”<sup>1</sup>. Nếu không làm tròn nhiệm vụ là người đầy tớ trung thành của Nhân dân thì “Từ Chủ tịch Nước đến giao thông viên cũng vậy... dân không cần đến nữa”<sup>2</sup>, “Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”<sup>3</sup>.

### **3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân chính là làm cho Nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và hưởng thụ đầy đủ về vật chất, tinh thần trong một xã hội tiến bộ, công bằng với hành lang pháp lý đầy đủ, ngày càng hoàn thiện. Cách mạng Tháng Tám thành công, một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 03/9/1945, Người đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách giải quyết những vấn đề về đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Khi miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng CNXH, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: CNXH không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, trước hết là Nhân dân lao động”<sup>4</sup>. Người diễn giải mục đích tổng quát này thành các tiêu chí cụ thể: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.375.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.269.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.75.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.5.

chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”<sup>1</sup>. Trong Di chúc, Người căn dặn: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”<sup>2</sup>.

#### **4. Tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết, bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Trên hành trình bôn ba tìm đường cứu nước, Người viết trong *Tuyên ngôn của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức* (1925): “Hỡi các bạn thân yêu, chúng ta nên sớm kết đoàn lại! Hãy hợp lực để đòi quyền lợi và tự do của chúng ta! Hãy hợp lực để cứu lấy nòi giống chúng ta!”<sup>3</sup>. Ngay từ những năm tháng nước nhà chưa giành được độc lập, trong bài *Kính cáo đồng bào*, Người kêu gọi: “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa nóng”<sup>4</sup>. Phát biểu tại Lễ mừng Quốc khánh 02/9/1955, Người nhấn mạnh: “Đoàn kết là

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.9, tr.518.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.15, tr.622.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.2, tr.499.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.3, tr.230.

một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng Tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên Nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước”<sup>1</sup>. Trước lúc đi xa, trong bản *Di chúc*, Người khẳng định: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ Nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo Nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”<sup>2</sup>. Người cũng thể hiện mong muốn tốt bậc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”<sup>3</sup>.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt nền móng, chăm lo xây dựng nền pháp chế XHCN nhằm bảo đảm phát huy quyền làm chủ thực sự của Nhân dân. Từ năm 1919, Người đã thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước gửi tới Hội nghị Véc-xây bản *Yêu sách của Nhân dân An Nam*, yêu cầu thực dân Pháp bảo đảm quyền tối thiểu của Nhân dân, cải cách nền pháp lý ở Đông Dương. Năm 1930, ngay sau khi thành lập Đảng, Người đã nêu rõ quan điểm “quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”<sup>4</sup>. Ngày 03/9/1945,

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.104.

<sup>2,3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622, tr.624.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.292.

trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người nhấn mạnh: “Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ... Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu”<sup>1</sup>, đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm bảo đảm thực thi quyền làm chủ của Nhân dân trong thực tế. Trong thời kỳ miền Bắc quá độ xây dựng CNXH, Người đề nghị nhất thiết phải có một bản Hiến pháp mới, phù hợp với hoàn cảnh đất nước lúc bấy giờ, Hiến pháp năm 1959 bổ sung nhiều điểm mới về quyền con người, quyền công dân, quyền dân chủ, quyền làm chủ của Nhân dân được mở rộng trên nhiều lĩnh vực. Người cũng chú trọng đưa Hiến pháp và pháp luật vào đời sống, giáo dục ý thức làm chủ của Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng người sáng, suốt đời chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với con đường cách mạng vô sản để theo đuổi mục tiêu cao nhất là giải phóng con người, làm cho con người phát triển toàn diện, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Năm 1946, trả lời các nhà báo nước ngoài về mục đích sống mà Người theo đuổi, Người nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”<sup>2</sup>. Sau Cách mạng Tháng Tám, đất nước phải trải qua nạn đói khủng khiếp, ngày 28/9/1945, Người viết

---

<sup>1,2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.7, tr.187.



bài kêu gọi *Sẻ cơm nhường áo* đăng trên Tờ Cứu quốc để cứu dân nghèo: “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”<sup>1</sup>. Nói chuyện với đồng bào trước khi sang thăm Pháp (30/5/1946), Người khẳng định: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ đeo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân”<sup>2</sup>. Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ ở giai đoạn quyết liệt, Người đã rút toàn bộ số tiền tiết kiệm trong mấy chục năm viết báo, để mua nước ngọt cho tất cả các chiến sĩ đang trực chiến trên mâm pháo ở khắp miền Bắc<sup>3</sup>. Gặp năm mất mùa, viện trợ khó khăn, cả nước phải ăn độn, Người đề nghị và kiên quyết thực hiện ăn độn 30% theo quy định. Bác cũng không đồng ý nghị quyết của Bộ Chính trị in sách mừng sinh nhật Bác vì nước nhà còn thiếu thốn, sách học, giấy học cho các cháu còn thiếu, nên cái gì cần lắm hãy in, để giấy cho các cháu học. Các dịp lễ tết, điều đầu tiên Bác nghĩ tới là thăm các gia đình nghèo ở Hà Nội, các trường con em miền Nam, các công trường đang xây dựng, các nhà máy đang sản xuất, các đơn vị bộ đội, công an đang trực chiến, khi ở Hà Tây, Hà Bắc, Vĩnh Phú, lúc Hải Phòng,

---

<sup>1,2</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.33, tr.272.

<sup>3</sup> Số tiền hơn 25.000 đồng lúc đó là một món tiền lớn, tương đương với 60 lạng vàng.

Quảng Ninh...<sup>1</sup>. Suốt đời vì nước, vì dân, trước lúc đi xa trong Di chúc, Bác Hồ dự kiến về việc xây dựng đất nước sau chiến tranh, có tính đến từng đối tượng cụ thể: Thương binh, gia đình liệt sĩ, bộ đội, thanh niên xung phong, phụ nữ, nông dân. Ngay cả với những người được coi là nạn nhân của chế độ xã hội cũ, Bác cũng mong muốn “Nhà nước phải vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện”<sup>2</sup>. Đây là những lời dặn dò thể hiện tình nhân ái bao la, chủ nghĩa nhân văn trong sáng, sự biểu cảm của tư duy người cách mạng suốt đời hết lòng, hết sức chăm lo đời sống của tất cả mọi người trong xã hội. Trăn trở về đời sống nhân dân, trong Di chúc, Người căn dặn: “Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của Nhân dân”<sup>3</sup>. Những ngày tháng cuối đời, nước lũ sông Hồng dâng cao, Trung ương Đảng xin phép đưa Bác đi tránh lũ, Bác bảo: “Không thể bỏ dân mà đi được. Đưa Bác đi, các chú chỉ đưa được mình Bác, còn dân thì sao, trước hết hãy lo cho dân”. Những điều Người dặn, những quyết sách mà Người cùng Đảng và Chính phủ nỗ lực thực hiện đã góp phần chăm lo đời sống Nhân dân, thể hiện chiều sâu tư tưởng nhân văn của Bác.

---

<sup>1</sup> Mùa hè năm 1960, về thăm Phú Thọ, Bác vào tận nhà dân, quan sát bò thóc. Khi thấy hai bò thóc đầy ắp, ngô, khoai, sắn chất đầy trong góc buồng, Bác hài lòng không lo dân đói. Năm 1969, Bác đã có cuộc làm việc với Giáo sư Hoàng Tụy về công tác phân phối hàng tiêu dùng sao cho công bằng, hợp lý, dân chủ và thuận tiện để giảm bớt khó khăn trong sinh hoạt của Nhân dân...

<sup>2,3</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.617, tr.623.

## **II. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Việc tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân trong giai đoạn hiện nay quan trọng hơn bao giờ hết, bởi lẽ: Công cuộc đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới đang có những biến động to lớn, diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn rất phức tạp, gay gắt; toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiên triên nhưng gặp nhiều thách thức. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc. Ở trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, sức mạnh tổng hợp quốc gia, vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt; hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được củng cố, mở rộng và phát huy. Quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy tốt hơn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện, nhất là trong lĩnh vực

chính trị và kinh tế; quyền làm chủ của Nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn, hệ trọng của đất nước được quan tâm; cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được thực hiện ngày càng rộng rãi. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội đạt được những kết quả tích cực; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng; các quyền về kinh tế, văn hóa, xã hội của người dân ngày càng được bảo đảm tốt hơn<sup>1</sup>... “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>2</sup>.

Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn<sup>3</sup>. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, xa rời quần chúng, thái độ hách dịch, thiếu tôn trọng Nhân dân, chưa thực sự vì dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn tồn tại. Một số nội dung về dân chủ, quyền con người chưa được cụ thể hóa thành luật,

---

<sup>1</sup> Tuổi thọ trung bình của dân cư tăng từ 62 tuổi (năm 1990) lên 73,7 tuổi (năm 2023); chỉ số phát triển con người (HDI) tăng nhanh trong những năm gần đây và Việt Nam đã thuộc nhóm cao của thế giới; chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức quốc tế xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.322.

<sup>3</sup> Nguy cơ tự hủy xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ chệch hướng XHCN; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

chính sách; nhận thức của một số cấp uỷ, chính quyền về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân chưa đầy đủ, thậm chí ở một số nơi còn vi phạm; cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” chậm được cụ thể hóa; đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, chênh lệch ngày càng lớn về mức thu nhập và hưởng thụ giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp Nhân dân... Sự phân hóa giàu nghèo có chiều hướng gia tăng; khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được mở rộng, củng cố và tăng cường, song chưa thật sự vững chắc và đang đứng trước những thách thức không thể xem thường. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc đổi mới của Nhân dân ta.

Bối cảnh mới của đất nước và thời đại đặt ra những yêu cầu to lớn, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những vấn đề mới nảy sinh tác động mạnh đến việc phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo, bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới - “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” để đón nhận những cơ hội cùng thách thức lớn của quá trình hội nhập ngày một sâu rộng, hiện thực hoá khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu: xây dựng đất nước ta ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

### **III. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG, QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

#### **1. Quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

Kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, qua đúc kết thực tiễn từ sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn xác định “đoàn kết” là giá trị cốt lõi, “đại đoàn kết toàn dân tộc” là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu, có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng không có mục đích nào khác ngoài mục đích vì Nhân dân phục vụ, phấn đấu cho Nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Đây là mẫu số chung, là điểm gốc để quy tụ tất cả mọi người dân Việt Nam vào khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời, muốn phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc cần phải “dân chủ rộng rãi”, “pháp luật công bằng”, kết hợp đạo đức nhân văn, “tự do, bình đẳng”, Nhân dân phải được sống với chân giá trị, được an toàn, an ninh, từ đó có niềm tin và cống hiến.

Theo đó, tư tưởng “đại đoàn kết”, “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tư tưởng nhất quán, xuyên suốt các kỳ Đại hội của Đảng, được coi là nhân tố quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngay từ khi Đảng mới ra đời, Đảng đã chủ trương đoàn kết mọi lực lượng thực hiện nhiệm vụ cách mạng, tập trung xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất để quy tụ mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng ta xác định xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là động lực chủ yếu trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan điểm này được Đảng đề ra từ Đại hội VI (năm 1986) và không ngừng được bổ sung, phát triển qua mỗi kỳ Đại hội Đảng. Đồng thời, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết nhằm tăng cường, củng cố, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Tiêu biểu là các Nghị quyết Đại hội Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH năm 1991 và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung và phát triển năm 2011); Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân; Nghị quyết số 07-NQ/TW, ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị (khóa VII) về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất; Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội; Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc...

90 năm thực hiện xuyên suốt và nhất quán chiến lược đại đoàn kết dân tộc, nhất là trong gần 40 năm đổi mới, Đảng ta đã luôn vận dụng một cách sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc phù hợp với tình hình, yêu cầu và nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng, kiên định độc lập dân tộc và CNXH, vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Hơn 90 năm qua, Đảng ta luôn nhấn mạnh quyền làm chủ của Nhân dân. Trong lãnh đạo đấu tranh cách mạng, trải qua cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và sau đó là cách mạng dân chủ nhân dân, cách mạng XHCN, Đảng luôn chú trọng xây dựng chế độ dân chủ XHCN, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Qua các kỳ đại hội, Đảng ngày càng nhận thức sâu sắc và cụ thể hơn tầm quan trọng của việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Trong công cuộc đổi mới, Đảng luôn nhấn mạnh Nhân dân làm chủ là bản chất của CNXH, kiên định nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân và đã đạt được những thành tựu to lớn. Đại hội VI của Đảng nhấn mạnh: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân lao động”<sup>1</sup>. Phát huy tinh thần của Đại hội VI, các kỳ đại hội tiếp theo cũng nhấn mạnh: sự

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.29.



nghiệp cách mạng là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Như Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) đã khẳng định: “Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”<sup>1</sup>.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân là sứ mệnh của Đảng, là mục tiêu và bản chất của Nhà nước XHCN của dân, do dân, vì dân; là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với Nhân dân. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân đã được Đảng và Nhà nước vận dụng, cụ thể hóa, trở thành một trong những mục tiêu then chốt trong suốt quá trình cách mạng, đặc biệt trong Cương lĩnh chính trị của Đảng năm 1991 và năm 2011 (bổ sung và phát triển) về con đường đi lên CNXH ở nước ta, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, 5 năm và kế hoạch hằng năm; thể hiện trong từng chế độ, chính sách phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, xã hội của đất nước, vì một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.84.

Kế thừa và phát triển những quan điểm đó, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định các quan điểm chỉ đạo công cuộc đổi mới, trong đó nhấn mạnh: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ XHCN, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực... thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”<sup>1</sup>. Đồng thời khẳng định sự cần thiết trong việc phát huy vai trò của Nhân dân, thực hiện nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân: “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó, nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất”<sup>2</sup>.

Đại hội khẳng định rõ mục tiêu tổng quát là: “...Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ

---

<sup>1,2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.1, tr.110, tr.110-111.

quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng XHCN”<sup>1</sup>; xác định các mục tiêu cụ thể: “Phấn đấu đến năm 2025, nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển, cơ bản có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao”<sup>2</sup>. Những mục tiêu này thể hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, Nhân dân ấm no, hạnh phúc nhằm thực hiện thành công ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh là xây dựng nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân ngày một tốt hơn.

Để đạt được mục tiêu đó, Đảng ta đã xác định động lực chủ yếu để xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc là: “phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ XHCN và quyền làm chủ của Nhân dân”<sup>3</sup>. “Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của Nhân dân. Giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích trong xã hội; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân”<sup>4</sup>.

---

<sup>1, 2, 3, 4</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.1, tr.111-112, tr.112, tr.165, tr.165 - 166.

## **2. Quy định của Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

Quan điểm về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân đã được thể hiện trong mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước được thể chế hóa và bảo đảm thực hiện thông qua Hiến pháp và hệ thống pháp luật, pháp lệnh, chính sách; trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại nhằm đáp ứng lợi ích, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp xã hội, gắn quyền lợi với trách nhiệm, lợi ích riêng của mọi người với nghĩa vụ công dân, lấy lợi ích dân tộc làm trọng...

Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định rất rõ công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Khoản 2, Điều 2 quy định: “Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”. Điều 3 ghi rõ: “Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân”.

Hiến pháp ra đời đã tạo cơ sở pháp lý để ban hành các đạo luật quan trọng về mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật thuộc nhiều lĩnh vực đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới, trong đó bao gồm các nội dung về quyền con người, quyền công dân. Chỉ tính trong khoảng 10 năm (2014-2024), đã có khoảng hơn 100 luật, pháp lệnh được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua, trong đó có nhiều luật quan trọng về quyền con người<sup>1</sup>. Các đạo luật đã quy định đầy đủ, rõ ràng hầu hết các quyền dân sự và chính trị; các cơ chế bảo đảm và phát huy các quyền này tại Việt Nam; tạo ra bước tiến mới trong bảo đảm quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, sản xuất... tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc triển khai và tổ chức thực hiện.

Nhìn lại lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh ra đời năm 1930 cho đến nay, chúng ta đều nhận thấy rằng, nhờ sức mạnh của tinh thần đại đoàn kết, phát huy sức dân mà dân tộc ta đã liên tiếp đánh thắng kẻ thù, làm nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến hành thắng lợi hai cuộc kháng chiến chống

---

<sup>1</sup> Như: Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bộ luật Dân sự năm 2015; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015; Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; Luật Báo chí năm 2016; Luật Trưng cầu ý dân năm 2015; Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Luật An ninh mạng năm 2018; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Đặc xá năm 2018; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022...

thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước cùng đi lên CNXH, xây dựng “đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Với phương châm: “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”<sup>1</sup>, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, chính sách nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Thực tiễn cách mạng Việt Nam 90 năm qua là hiện thực sinh động khẳng định Nhân dân đã được thụ hưởng hầu như tất cả những thành quả về vật chất và tinh thần của cách mạng, mà trước hết là quyền được sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc, gắn liền với quá trình mở rộng, tăng cường, phát huy quyền làm chủ, quyền con người. Đặc biệt, các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước trong gần 40 năm đổi mới đã luôn hướng tới mục tiêu không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Theo đó, đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện; phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội đạt được những kết quả tích cực; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng và “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>2</sup>.

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.51.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.1, tr.25.

**Phần thứ hai**  
**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,**  
**ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**  
**VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT**  
**TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ**  
**CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG**  
**VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

**I- KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ PHÁT HUY SỨC**  
**MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC,**  
**PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN**  
**DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH**  
**THẦN CHO NHÂN DÂN (Giai đoạn 2013-2023)**

Là tỉnh miền núi, biên giới phía Đông Bắc của Tổ quốc, Cao Bằng luôn quan tâm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Với diện tích tự nhiên trên 6.700 km<sup>2</sup>, đường biên giới tiếp giáp Trung Quốc dài 333,125 km, tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó có 07 huyện biên giới, 161 xã, phường, thị trấn, 1.462 xóm, tổ dân phố (trong đó có 1.122 xóm đặc biệt khó khăn). Dân số của tỉnh trên 53 vạn người, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 95%, dân cư nông thôn chiếm 80%, lực lượng lao động nông nghiệp chiếm 79,65%. Toàn Đảng bộ tỉnh hiện có 15 đảng bộ trực thuộc (trong đó: 09 đảng bộ huyện, 01 đảng bộ thành phố, 05 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy).

## **1. Về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

Giai đoạn 2013-2023, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Cao Bằng luôn phát huy truyền thống quê hương “cội nguồn” cách mạng và sức mạnh đoàn kết của các dân tộc, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thử thách; lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt bình quân trên 7,0%/năm, tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tăng bình quân 11%/năm. Năm 2023, GDP bình quân đầu người đạt 41,5 triệu đồng/người/năm, tăng 2,17 lần so với năm 2013 (19,1 triệu đồng/người/năm). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 4,11%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm dần tỉ trọng nông lâm nghiệp, tăng dần tỉ trọng công nghiệp, xây dựng<sup>1</sup>. Hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư, nhiều công trình dự án quy mô lớn, trọng điểm của tỉnh được đưa vào sử dụng, bộ mặt đô thị thay đổi khá toàn diện, đáp ứng cơ bản nhu cầu đi lại và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tính đến hết tháng 6/2023, có 82,5% chiều dài các tuyến đường huyện, đường xã được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường, 98,8% xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hóa/bê tông hóa<sup>2</sup>. Đặc biệt, dự án đường bộ

---

<sup>1</sup> Năm 2020, lĩnh vực nông lâm nghiệp chiếm tỉ trọng 21,5% (giảm 4,17%); công nghiệp, xây dựng chiếm 26% (tăng 5,57%); dịch vụ chiếm 49,7% (tăng 0,14% so với năm 2013). Nguồn: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

<sup>2</sup> Báo cáo số 1697/BC-UBND, ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh về đánh giá giữa nhiệm kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, giải pháp chủ yếu tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, 2025.



cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) theo hình thức đối tác công - tư (PPP) được tập trung chỉ đạo quyết tâm, quyết liệt, mở ra nhiều cơ hội để Cao Bằng phát triển nhanh và bền vững.

Các phong trào, cuộc vận động và ủng hộ các loại quỹ khi triển khai, phát động đã được cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia, hưởng ứng, tạo sức lan tỏa rộng rãi. Giai đoạn 2013-2023, vận động ủng hộ Quỹ “Xây dựng nông thôn mới” được trên 56 tỉ đồng; vận động nhân dân hiến trên 909.476 m<sup>2</sup> đất; góp 881.223 ngày công lao động, trên 235 tấn xi măng, hàng ngàn m<sup>3</sup> cát, đá, sỏi... xây được 345,5 km đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa 1.650 km kênh mương nội đồng..., góp phần từng bước hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, thay đổi diện mạo nông thôn trên địa bàn tỉnh. Đến hết năm 2022, toàn tỉnh có 17/161 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 11 xã đạt 15 - 18 tiêu chí; 64 xã đạt 10 - 14 tiêu chí; 47 xã đạt 7 - 9 tiêu chí; số tiêu chí bình quân các xã đạt 11,63 tiêu chí/xã, một số nơi đang phấn đấu đạt nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu<sup>1</sup>.

Việc đa dạng hóa tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân thông qua MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp được đẩy mạnh, trong đó tập trung vào các phong trào thi đua yêu nước, phối hợp tổ chức các hoạt động sôi nổi, phong phú chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh, Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư... thu hút hàng vạn lượt đoàn viên, hội viên,

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 670/BC-MTTQ-BTT, ngày 05/5/2023 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về tổng kết 20 năm tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc giai đoạn 2003-2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân tham gia, hằng năm có trên 99% khu dân cư trên toàn tỉnh đều tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết. Đặc biệt, năm 2022 toàn tỉnh có 1.462/1.462 khu dân cư tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết (đạt 100%)<sup>1</sup>.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, giai đoạn 2021-2023, trên địa bàn toàn tỉnh có 13.286 mô hình đăng ký, công nhận 10.295 mô hình và biểu dương, khen thưởng 3.423 mô hình “Dân vận khéo”<sup>2</sup>.

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các cấp uỷ đảng, chính quyền đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng và khá toàn diện. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, hăng say lao động, sản xuất. Khối đại đoàn kết dân tộc tiếp tục được củng cố, phát huy sức mạnh trong việc xây dựng và phát triển địa phương, cơ quan, đơn vị, tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao trong các tầng lớp Nhân dân vì sự phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, các điều kiện đáp ứng nhu cầu đời sống cơ bản như: nhà ở, nước sạch, môi trường, dinh dưỡng còn ở mức thấp. Tốc độ phát triển còn chậm so với tiềm năng; thu nhập bình quân đầu người thấp; tỉ lệ hộ nghèo

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 670/BC-MTTQ-BTT.

<sup>2</sup> Báo cáo số 460-BC/TU ngày 25/6/2024 của Tỉnh uỷ về tổng kết công tác dân vận nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

còn cao; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, dân trí chưa đồng đều. Cùng với đó, việc phối hợp triển khai thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của MTTQ và các tổ chức thành viên gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương chưa chặt chẽ, chậm đổi mới, hiệu quả đạt được chưa cao...

## **2. Về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân**

Những năm qua, công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước đã đạt được nhiều kết quả tích cực; chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ các cấp, thực hiện tốt công tác hòa giải nội bộ trong Nhân dân, góp phần giải quyết tốt những mâu thuẫn từ cơ sở. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, thực hiện tốt chương trình phối hợp giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, phối hợp xử lý hiệu quả những vướng mắc phát sinh từ cơ sở.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện công tác tiếp dân định kỳ; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân<sup>1</sup>; ban hành Thông báo lịch tiếp công dân của các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ

---

<sup>1</sup> *Ban Thường vụ Tỉnh ủy*: Quyết định số 2304-QĐ/TU, ngày 13/8/2019 về ban hành nội quy tiếp công dân tại Tỉnh ủy Cao Bằng; Quy định số 2305-QĐ/TU, ngày 13/8/2019 về tiếp dân định kỳ, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân; Quyết định số 2306-QĐ/TU, ngày 13/8/2019 về Quy chế tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy theo Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị. *UBND tỉnh*: Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND, ngày 07/8/2020 về ban hành quy chế tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1623/QĐ-UBND, ngày 07/11/2022 về ban hành quy chế tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh Cao Bằng.

tịch UBND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh bảo đảm quy định. Giai đoạn 2013-2023, người đứng đầu cấp uỷ các cấp trong toàn tỉnh tổ chức tiếp công dân 4.581 cuộc/5.412 lượt công dân theo định kỳ và đột xuất. Các cấp chính quyền đã tiếp 34.315 lượt công dân, tiếp nhận 10.202 đơn thư, trong đó, giải quyết 2.076/2.085 đơn thư thuộc thẩm quyền (đạt 99,57%); tiếp nhận và giải quyết 22/22 vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài (đạt 100%); tổ chức 768 cuộc đối thoại, gặp mặt với người dân và doanh nghiệp.

Tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, nay là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở bảo đảm theo quy định. Các thông tin được truyền tải qua nhiều kênh khác nhau như: hệ thống truyền thanh, các hội nghị tuyên truyền và thông báo tại các trụ sở xã, phường, xóm, tổ dân phố, với 95% đại diện hộ gia đình được nghe phổ biến văn bản của các cấp chỉ đạo về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia vào công tác lập kế hoạch trung hạn và hằng năm của các Chương trình với trên 9.000 cuộc họp cấp xóm, hơn 600 cuộc họp cấp xã, khoảng 90 cuộc họp cấp huyện để thống nhất kế hoạch triển khai thực hiện<sup>1</sup>. Giai đoạn 2014-2022,

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 357-BC/BCSD, ngày 07/8/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW.

có 1.462/1.462 (100%) xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành việc triển khai sửa đổi, bổ sung và xây dựng xong hương ước, quy ước theo Quy ước (mẫu) xóm, tổ dân phố. Các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hòa giải ở cơ sở; chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc liên quan đến đời sống của Nhân dân. Từ năm 2013-2022, UBND các cấp đã tiếp nhận, hòa giải 8.448 vụ việc, trong đó hòa giải thành công 6.007 vụ việc (chiếm 71%), hòa giải không thành 2.441 vụ việc (chiếm 29%). Hệ thống kết nối người dân và doanh nghiệp tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 2.022/2.270 (đạt 89,07%) ý kiến, kiến nghị, phản ánh, còn 248 kiến nghị, phản ánh chờ xử lý.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp được đẩy mạnh, thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng quy định. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận được giải quyết đúng, trước hạn từ 95% (giai đoạn 2011-2015) tăng lên 98,75% (tháng 6/2023). 100% xã, phường, thị trấn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Công dịch vụ công tỉnh cung cấp 1.754 dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công Quốc gia 1.153 dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình, tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đạt 62,09%<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 99/BC-UBND, ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về sơ kết phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

Nhằm phục vụ công tác lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp thông qua công tác nắm bắt, điều tra, nghiên cứu dư luận xã hội, từ năm 2017-2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ đã phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức 06 cuộc điều tra dư luận xã hội tại các huyện, thành phố, một số ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp... với tổng số 9.660 phiếu hỏi; khảo sát 05 cuộc trên mạng xã hội với số lượng 44.286 phiếu. Thông qua việc thu thập ý kiến của dư luận, giúp cấp uỷ và chính quyền các cấp hiểu rõ về những vấn đề mà người dân quan tâm, từ đó điều chỉnh các chính sách và đưa ra quyết định phù hợp<sup>1</sup>.

Giai đoạn 2014-2023, MTTQ các cấp đã chủ trì 5.389 cuộc giám sát; phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức 5.090 cuộc giám sát; tổ chức phản biện xã hội đối với 41 dự thảo Nghị quyết của HĐND các cấp. Thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã giúp các cơ quan có thẩm quyền hoạch định, thực thi có hiệu quả các chủ trương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, góp phần quan trọng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm nêu gương trong

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 393-BC/TU, ngày 22/12/2023 của Tỉnh uỷ về sơ kết 10 năm thực hiện Kết luận 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư khóa XI về việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội.

thực thi hoạt động công vụ; một số cán bộ, công chức, viên chức chưa được đào tạo chuyên sâu, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao. Một số quy trình, thủ tục hành chính còn rườm rà, chưa được đơn giản hóa, khiến người dân và doanh nghiệp mất nhiều thời gian, gây cản trở trong quá trình giải quyết các công việc công vụ; cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin thiếu đồng bộ, gây khó khăn cho việc áp dụng các dịch vụ công trực tuyến, cũng như nâng cao hiệu suất công việc...

### **3. Về chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

Những năm qua, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các ngành chỉ đạo, phối hợp thực hiện nghiêm túc và hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an sinh xã hội và đạt được nhiều kết quả nổi bật trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ít người, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Xuất phát từ thực tế<sup>1</sup>, từ năm 2021, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định<sup>2</sup>

---

<sup>1</sup> Theo kết quả cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở ngày 01/4/2019, toàn tỉnh còn 22.163 nhà ở thiếu kiên cố và đơn sơ, không bảo đảm 03 tiêu chí “cứng” (nền cứng - khung tường cứng - mái cứng), nhiều nhà được quay tạm bợ, mái và sàn nhà hư hỏng nặng, không bảo đảm an toàn.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 15/7/2021 và Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/01/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về lãnh đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND, ngày 29/7/2021 và Nghị quyết số 64/2022/NQ-HĐND, ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1394/QĐ-UBND, ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021-2023”.

triển khai Đề án hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với 16.049 hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách được hỗ trợ về nhà ở. Đến tháng 6/2023 đã hỗ trợ nhà ở cho 3.656/16.049 hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách (đạt tỷ lệ 22,78%), với tổng số tiền 153.688 triệu đồng; phấn đấu đến hết năm 2025 sẽ thực hiện dứt điểm việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

Các chính sách, dự án và các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Tích cực vận động, xây dựng Quỹ “Vì người nghèo”, đến năm 2023, các cấp đã vận động được trên 210 tỉ đồng để hỗ trợ xây mới 2.706 nhà và sửa chữa 296 nhà Đại đoàn kết trị giá 120 tỉ đồng; tặng 104.774 suất quà Tết trị giá trên 49 tỉ đồng; hỗ trợ 2.444 hộ nghèo phát triển sản xuất trị giá trên 5,1 tỉ đồng; hỗ trợ 1.554 bệnh nhân nghèo khám, chữa bệnh, nôi cháo dinh dưỡng trị giá 180 triệu đồng, hỗ trợ 465 học sinh nghèo trị giá 239,5 triệu đồng và triển khai mô hình nuôi bò cái sinh sản rất hiệu quả. Đồng thời, các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tập đoàn đã triển khai Chương trình an sinh xã hội như: xây dựng trường học, trạm y tế, nhà văn hóa với tổng giá trị 24,8 tỉ đồng. Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của tỉnh đã vận động được trên 4.589 triệu đồng, từ đó, đã hỗ trợ xây dựng mới 20 nhà ở đối với người có công; tặng 61 suất quà hỗ trợ người có công và thân nhân khi gặp khó khăn, ốm đau. Chi hỗ trợ tạm ứng xây mới và sửa chữa 92 nhà ở cho người có công và thân nhân liệt sĩ.



Chính sách dân tộc, công tác dân tộc được triển khai thực hiện có hiệu quả, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc không ngừng được cải thiện và nâng cao. Giai đoạn 2013-2022, tỉnh đã công nhận 20.209 lượt người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức 323 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho 36.909 lượt người có uy tín, qua đó tạo điều kiện cho người có uy tín tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan tỏa, sức sống của công tác dân vận trong tình hình mới.

Công tác giáo dục - đào tạo thường xuyên được chú trọng. UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa các Đề án của Chính phủ về xây dựng văn hóa học đường. Toàn tỉnh có 519 cơ sở giáo dục đào tạo với 180/508 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 35,4%. Thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, kết quả tỉ lệ lao động qua đào tạo từ 34% (năm 2015) tăng lên 50% (năm 2023); qua đó nâng tỉ lệ qua đào tạo nghề từ 25,5% (năm 2015) tăng lên 37,4% (năm 2023).

Tiếp tục đẩy mạnh tiêu chí quốc gia về y tế, đẩy mạnh ứng dụng các kỹ thuật mới, hiện đại trong công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Duy trì thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số. Đến hết năm 2023, tỉnh có 143/161 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, đạt 88,8%; có 15 bác sĩ/vạn dân; 35 giường bệnh/vạn dân; tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh trung bình trong 10 năm đạt khoảng 95,2%

dân số<sup>1</sup>; tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tăng từ 13,18% (năm 2013) lên 18,27% (năm 2022)<sup>2</sup>. 100% trạm y tế cấp xã thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế tại cơ sở. Chủ động kiểm soát, phòng chống dịch bệnh; triển khai quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19<sup>3</sup>.

Chỉ đạo, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phục vụ quần chúng Nhân dân. Đến hết năm 2023, 100% huyện, thành phố đã thành lập Trung tâm văn hóa, Chi hội bảo tồn dân ca các dân tộc; 90% huyện, thành phố xây dựng thư viện được ứng dụng công nghệ thông tin; 98,5% xóm, tổ dân phố có nhà văn hóa; 50% xóm, tổ dân phố có đội văn nghệ quần chúng; 60% di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh; 50% di tích đã xếp hạng được trùng tu, tôn tạo. Đến năm 2023, tỉnh có 1.232/1.462 xóm đạt chuẩn văn hóa, đạt 87%; có 1.492/1.525 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt 97,83%. Tổ chức, tham dự các giải thể thao khu vực và toàn quốc đạt nhiều thành tích. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch được tăng cường, giai đoạn 2016-2020, lượng

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 267/BC-UBND, ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh về tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

<sup>2</sup> Báo cáo số 357-BC/BCSD, ngày 07/8/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh.

<sup>3</sup> Tổ chức Lễ phát động đợt cao điểm quyên góp ủng hộ “Quỹ phòng, chống dịch Covid-19”, kinh phí phòng, chống Covid-19 với số tiền và hiện vật trị giá trên 16.218 triệu đồng (*trong đó hiện vật trị giá 2.066 triệu đồng*).

khách du lịch đến Cao Bằng đạt trên 5 triệu lượt người, tăng 98%, bình quân tăng 19%/năm<sup>1</sup>; doanh thu du lịch đạt trên 1.200 tỉ đồng, tăng 192% so với giai đoạn trước, bình quân tăng 36%/năm, tăng trưởng du lịch bình quân đạt 25,8%/năm. Trong 02 năm (2021-2022) do chịu tác động mạnh mẽ của dịch Covid-19, doanh thu và số lượng khách đến tham quan, trải nghiệm du lịch sụt giảm. Sau khi dịch bệnh được kiểm soát, năm 2023, lượng khách du lịch đến tham quan tại tỉnh đạt 1,9 triệu lượt người, bằng 172,3% so với năm 2022; doanh thu đạt 1.334 tỉ đồng, bằng 214% so với năm 2022.

Tuy nhiên, chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn còn thấp; các hoạt động chăm lo cho người nghèo triển khai chưa đồng đều giữa các địa phương; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo vẫn còn cao<sup>2</sup>. Việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống chưa tương xứng với tiềm năng; chênh lệch mức sống và hưởng thụ văn hóa tinh thần giữa các vùng, miền còn lớn. Khả năng tạo việc làm và liên kết tạo việc làm còn yếu, nhất là việc tổ chức sản xuất và tạo việc làm cho Nhân dân khu vực biên giới...

---

<sup>1</sup> Trong đó: Lượng khách quốc tế đạt trên 420 nghìn lượt người, tăng 213% so với giai đoạn 2011-2015, bình quân tăng 42%/năm.

<sup>2</sup> Năm 2022, toàn tỉnh có 42.751 hộ nghèo, chiếm tỉ lệ 33,23%; 17.145 hộ cận nghèo, chiếm tỉ lệ 13,33% (theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2022-2025). Nguồn: Báo cáo số 3606/BC-UBND, ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về sơ kết triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

## **II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN (đến năm 2030)**

### **1. Về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

Tỉnh Cao Bằng phấn đấu đến năm 2030, trở thành tỉnh có nền kinh tế phát triển nhanh, năng động, xanh, bền vững và toàn diện, đạt trình độ phát triển thuộc nhóm trung bình của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; hệ thống kết cấu hạ tầng được cải thiện, nhất là giao thông liên kết nội tỉnh và liên tỉnh; công nghiệp chế biến và khai thác khoáng sản có bước phát triển mới. Từng bước hình thành trung tâm trung chuyển hàng hóa, logistics Việt Nam - Trung Quốc của Vùng, trung tâm giao thương kinh tế, văn hoá, đối ngoại giữa Việt Nam với các tỉnh phía Tây, Tây Nam của Trung Quốc và các nước ASEAN. Các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện. Bản sắc văn hóa các dân tộc được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện và nâng cao; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hợp tác đối ngoại được mở rộng; quốc phòng - an ninh vững mạnh, chủ quyền biên giới quốc gia được bảo vệ vững chắc.

Đề thực hiện mục tiêu trên, tỉnh xác định 03 nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông với các tuyến cao tốc và quốc lộ đối ngoại kết nối với các địa phương lân cận và các trung tâm đô thị, kinh tế lớn

của Vùng và cả nước, kết nối thuận lợi với các đầu mối giao thông quốc gia (sân bay, cảng biển); phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; hạ tầng đô thị, hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng du lịch hiện đại, thông minh, thân thiện môi trường để thúc đẩy quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, dịch vụ gắn với phát triển các khu kinh tế cửa khẩu.

(2) Tập trung phát triển dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển Khu kinh tế cửa khẩu, các khu du lịch và Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, tạo động lực tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Cao Bằng. Đẩy mạnh liên kết hoạt động du lịch với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh trong vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, nhất là Hà Giang, Lạng Sơn và Bắc Kạn; thúc đẩy hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc).

(3) Tăng cường đổi mới, sáng tạo, có chính sách tạo đột phá trong phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất an toàn, hữu cơ, xanh, sạch, đặc sản. Phát triển nhanh và đột phá trong sản xuất nông nghiệp với các cây trồng, vật nuôi có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Hình thành các vùng chuyên canh gắn với chế biến, quảng bá, xây dựng thương hiệu và sản phẩm đặc trưng.

Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân bảo đảm hiệu quả,

đi vào thực chất, hướng mạnh về cơ sở. Đẩy mạnh các phong trào thi đua “dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của các cấp, các ngành.

Chủ động nắm tình hình và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh tại cơ sở; giải quyết kịp thời những ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của Nhân dân. Vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân tích cực và thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò Nhân dân tham gia giám sát cán bộ, đảng viên. Thể hiện rõ nét trách nhiệm bảo vệ quyền, nguyện vọng, lợi ích hợp pháp của hội viên, đoàn viên và Nhân dân.

## **2. Về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân**

Nâng cao hiệu lực quản lý, năng lực chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành theo hướng sâu sát, cụ thể, quyết liệt; cải tiến lề lối làm việc theo hướng thiết thực, hiệu quả. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số. Xây dựng chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số. Tăng cường phân cấp, phân quyền, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, của HĐND các cấp; đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp, tiếp xúc cử tri và hoạt động giám sát; ban hành các cơ chế, chính sách mới, có tính chất đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, thu hút các nguồn lực đầu tư.

### **3. Về chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân**

*3.1. Triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo, bảo đảm an sinh xã hội*

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2029 của Quốc hội khóa XIV về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo; giải quyết tốt về nhu cầu sản xuất của đồng bào các dân tộc thiểu số. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách, chế độ ưu đãi người có công. Tổ chức thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về tôn giáo. Phát huy vai trò người uy tín trong dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo trong giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh.

*3.2. Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội*

Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, đáp ứng xu thế hội nhập, phát triển của đất nước. Quan tâm đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường bán trú; đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ trong giảng dạy và quản lý giáo dục. Thực hiện liên kết, đặt hàng với các cơ sở giáo dục và đào tạo có uy tín để thực hiện đào tạo đội ngũ nhân lực cho tỉnh, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực đột phá, mũi nhọn của tỉnh.

*3.3. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa đặc sắc của các dân tộc*

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục tôn tạo, nâng cấp, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đặc trưng, nổi trội của tỉnh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển văn hóa đồng bộ, tương xứng với phát triển kinh tế, hỗ trợ kinh tế - xã hội phát triển, nhất là phát triển dịch vụ du lịch, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo. Quan tâm đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ đời sống Nhân dân.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Bảo tàng tỉnh. Đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng. Kiện toàn, đổi mới hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, nâng



cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, các điểm vui chơi, giải trí phục vụ cộng đồng. Phát triển các phong trào thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao ở những môn có thế mạnh.

*3.4. Phát triển đồng bộ, toàn diện hệ thống y tế, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân*

Củng cố, nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở y tế công lập hiện có. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong khám, chữa bệnh. Khuyến khích đầu tư và phát triển các cơ sở y tế ngoài công lập, các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

Duy trì hợp lý mức tăng dân số, bảo đảm cân bằng giới tính khi sinh. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dân số. Triển khai đồng bộ các giải pháp để toàn dân tham gia bảo hiểm y tế theo quy định.

Phấn đấu đến năm 2030, trên 90% trạm y tế có bác sĩ cơ hữu; trên 90% thôn, bản có nhân viên y tế được đào tạo chuyên môn; tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả; trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; người có nguy cơ cao mắc bệnh được kiểm tra sức khỏe ít nhất mỗi năm một lần, hướng tới kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn dân.

Phát triển y học gia đình, thiết lập hệ thống chuyên tuyến chuyên môn linh hoạt. Phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, nâng cao năng lực y tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, vùng biên giới.

### **III. GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

#### **1. Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân**

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Tập trung các nội dung:

(1) Tuyên truyền, nâng cao ý thức tuân thủ các văn bản: Luật MTTQ Việt Nam năm 2015; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Quy chế số 04-QC/TU, ngày 17/11/2021 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Cao Bằng. Tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh, con người, tiềm năng, thế mạnh của Cao Bằng.

Tăng cường phát huy dân chủ trong Đảng, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Chống quan liêu và các hành vi xâm phạm quyền làm chủ của Nhân dân. Phát huy, mở rộng

dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật. Kịp thời xử lý việc lợi dụng dân chủ, lôi kéo, kích động gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội<sup>1</sup>.

(2) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy mạnh mẽ nội lực, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm, quyết liệt, tạo đột phá mới trên các lĩnh vực; từng bước xây dựng và phát triển kinh tế số; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, thúc đẩy năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, mở rộng hợp tác đối ngoại, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, xây dựng Cao Bằng năng động, phát triển nhanh và bền vững<sup>2</sup>.

(3) Các cấp uỷ, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo”; xác định thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” là trách nhiệm, nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị, là phương thức quan trọng trong vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong tình hình mới; lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở tất cả các tổ chức,

---

<sup>1</sup> Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 09/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 11/11/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

cơ quan, đơn vị, địa phương, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội theo hướng thiết thực, hiệu quả<sup>1</sup>.

(4) Triển khai thực hiện đồng bộ, tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm; phát huy tốt nhất tinh thần đổi mới, sáng tạo của trí thức trong sự phát triển bền vững của tỉnh. Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh ngày càng tăng về số lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề, cơ cấu vùng miền, thành phần dân tộc. Tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức của tỉnh; phát huy lợi thế của thời kỳ dân số vàng, ngày càng hoàn thiện khả năng, năng lực, đáp ứng yêu cầu sản xuất hiện đại, tham gia lao động trong điều kiện phát triển khoa học, công nghệ hiện nay<sup>2</sup>.

(5) Tiếp tục tăng cường, tạo chuyển biến tích cực, toàn diện trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng góp phần xây dựng thế hệ trẻ có đạo đức trong sáng, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng; có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, có kỹ năng sống, kỹ

---

<sup>1</sup> Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 15/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 318-KH/TU, ngày 05/3/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

năng nghề nghiệp, tay nghề cao. Khơi dậy trong thế hệ trẻ tinh thần thi đua học tập, rèn luyện; ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp; đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế<sup>1</sup>.

(6) Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ các cấp về nhiệm vụ bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường và củng cố niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, điều tra, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội phục vụ đắc lực cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp. Tăng cường đẩy mạnh thông tin tích cực, đấu tranh phản bác, ngăn chặn hiệu quả thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên không gian mạng... góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ Nhân dân; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

---

<sup>1</sup> Kế hoạch 471/KH-UBND, ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**2. Học tập và làm theo Bác: phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân từ những việc làm cụ thể, thiết thực**

### **2.1. Đối với tập thể**

#### *Các cấp uỷ Đảng*

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự quyết tâm, quyết liệt, chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Trong đó tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu trong quán triệt, triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và trong những năm tiếp theo. Trong đó tập trung tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, các chương trình của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở địa phương.

#### *Chính quyền các cấp*

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức và Nhân dân trong tỉnh về quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng của Đảng, chỉ đạo cụ thể hóa Quyết định số 1486/QĐ-TTg, ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các chương trình, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy nhằm tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

Chỉ đạo đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để đông đảo người dân tham gia, thực sự là chủ thể trong lao động sản xuất, sáng tạo, phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình; tích cực phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; đẩy mạnh triển khai thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

*MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp*

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc giám sát, phản biện

xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giám sát, phản biện xã hội của chính quyền, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị<sup>1</sup>.

MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, nhất là trong lĩnh vực khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, đẩy mạnh học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho mọi người dân. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng các hoạt động về cơ sở. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án số 10-ĐA/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2022-2026. Phát huy tốt vai trò là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, phát huy tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác hoà giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng.

MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp,

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 241-KH/TU, ngày 15/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.



chính đảng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt hoạt động giám sát cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu và đảng viên trong rèn luyện đạo đức, lối sống, thực thi công vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại Nhân dân đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **2.2. Đối với cá nhân**

Người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị gương mẫu thực hành và phát huy dân chủ; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân theo Quyết định số 921-QĐ/TU, ngày 28/3/2017 của Tỉnh uỷ về ban hành Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”. Tổ chức thực hiện có hiệu quả pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong tất cả các loại hình tổ chức và đơn vị cơ sở. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đội ngũ lãnh đạo chủ chốt, nhất là người đứng đầu nêu gương về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; về tác phong công tác, trách nhiệm nêu gương; nêu

cao ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, tự phê bình và phê bình; tăng cường mối quan hệ với Nhân dân... Thể hiện rõ quyết tâm, quyết liệt, tạo đột phá, khác biệt trong lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tâm huyết, trách nhiệm, chủ động, tự giác, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; đẩy lùi tư tưởng trông chờ ỷ lại, ngại khó, ngại khổ; những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt, hiệu quả. Nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ công chức, người lao động có đủ trình độ, phẩm chất, năng lực, uy tín; có đạo đức cách mạng trong sáng, dám nghĩ, dám làm, tâm huyết, tận tụy, hết lòng vì công việc; “gương mẫu, đi đầu” trong công cuộc đổi mới xây dựng quê hương, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Mỗi cá nhân thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới theo phương châm “trong trước, ngoài sau” - trong Đảng trước, ngoài Đảng sau; “trên trước, dưới sau” - cấp trên trước, cấp dưới sau; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương cho Nhân dân noi theo<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 362-KH/TU, ngày 28/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quán triệt, phổ biến, tổ chức thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

## **Phần thứ ba**

# **MỘT SỐ MẪU CHUYỆN, LỜI HUẤN THỊ, LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN**

## **I. MỘT SỐ MẪU CHUYỆN**

### **1. Về đạo làm tướng (trích)**

...Sau khi phong 11 vị tướng đầu tiên của quân đội, đến tháng 8/1948, trong Hội nghị quân sự lần thứ 5 tại Việt Bắc, trong bài nói chuyện tại Hội nghị này, Bác Hồ huấn thị: Ở trong xã hội, muốn thành công phải có 3 điều kiện là: Thiên thời, địa lợi, nhân hoà. Ba điều kiện này đều quan trọng cả, nhưng thiên thời không quan trọng bằng địa lợi, mà địa lợi không quan trọng bằng nhân hoà. Nhân hoà là tất cả mọi người đều nhất trí. Nhân hoà là quan trọng hơn hết... Bác thường nhắc mỗi người phải nhận rõ mình, không phải làm cán bộ là làm quan cách mạng ăn trên, ngồi tróc, không phải ở cương vị chỉ huy cao nhất thì sinh ra tự cao, tự đại, coi thường mọi người...

Nguồn: Nhiều tác giả: *Những mẫu chuyện về phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016.

## 2. Giờ chú tuyên truyền gì? (trích)

...Quen với mọi khi có cán bộ cấp trên tới, chúng tôi chuẩn bị sẵn trong đầu báo cáo về tình hình trong xã. Không ngờ mở đầu Bác hỏi:

- Xã chú có bao nhiêu mẫu ruộng? Hai vụ chiêm, mùa gieo hết bao nhiêu giống? Thu hoạch được bao nhiêu?

Lúc ấy chúng tôi đâu đã có kế hoạch sản xuất nên trước câu hỏi của Bác, chúng tôi đành chịu, không biết đăng nào mà thưa cả.

Bác lại hỏi:

- Đời sống bây giờ khác trước ra sao? Có bao nhiêu gia đình khá, bình thường, còn đói kém?

Cái này thì hiểu được. Chúng tôi báo cáo với Bác con số ước lượng.

Bác không bằng lòng. Người bảo:

- Các chú phụ trách xã mà cái sống còn nhất lại không rõ thì còn nói gì nữa.

Lúc ấy đồng chí Chuyên vừa tới, vào chào Bác. Người hỏi ngay:

- Chú làm công tác gì?

- Dạ, tuyên truyền ạ!

- Giờ chú tuyên truyền gì?

- Chương trình Việt Minh ạ.

- Bây giờ phải tuyên truyền về Hiến pháp - Bác bổ sung.

Nguồn: Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng, Ban Tuyên giáo Trung ương: *117 chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007.

## II. MỘT SỐ LỜI HUẤN THỊ, LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

### 1. Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng (trích)

#### 1. ĐOÀN KẾT GIỮA CÁC DÂN TỘC

Tỉnh ta có nhiều dân tộc, ...Đồng bào tất cả các dân tộc, không phân biệt lớn nhỏ, phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, phải đoàn kết chặt chẽ như anh em một nhà, để cùng nhau xây dựng Tổ quốc chung, xây dựng CHXH làm cho tất cả các dân tộc được hạnh phúc, ấm no.

#### ...4. VỀ VĂN HÓA

...Cần phải tuyên truyền rộng khắp phong trào thể dục và vệ sinh phòng bệnh, làm cho mọi người biết ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch.

#### 5. CÁC ĐOÀN THỂ QUẦN CHÚNG

...Chúng ta cần phải ra sức tăng cường hơn nữa công tác mặt trận, phụ nữ và thanh niên. Đoàn Thanh niên Lao động phải xung phong trong mọi công việc để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng...

#### 6. QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN, DÂN QUÂN TỰ VỆ VÀ CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG

...phải biết luôn luôn dựa vào lực lượng của Nhân dân, có quyết tâm khắc phục mọi khó khăn thì nhất định làm tròn nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ giao phó cho các đồng chí.

#### 7. ĐẢNG VIÊN VÀ CÁN BỘ

Trước hết, đảng viên và cán bộ phải một lòng, một dạ phục vụ Nhân dân.

...Ngày nay chúng ta đã đánh đổ thực dân phong kiến, đã giành được độc lập tự do, xây dựng nên *một chế độ dân chủ*. Tức là tất cả Nhân dân các dân tộc đều có *quyền làm chủ nước nhà*... Đã làm chủ thì mọi người, mọi dân tộc phải đoàn kết chặt chẽ, phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước để xây dựng Tổ quốc, xây dựng XHCN làm cho toàn dân ấm no, nước nhà giàu mạnh; mọi người phải tham gia giữ gìn an ninh trật tự, bỏ dần các hủ tục, xây dựng mỹ tục thuần phong.

Tỉnh Cao Bằng ở sát Trung Quốc nên cần phát huy tốt hơn nữa tình đoàn kết hữu nghị giữa hai dân tộc.

...Bác mong tỉnh Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc như trước đây Cao Bằng là một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc...

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.44-49).

**2. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải đoàn kết chặt chẽ; phải hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, đặt lợi ích chung của Nhân dân lên trên lợi ích của riêng mình; phải làm gương mẫu trong đoàn kết dân tộc, trong học tập và trong lao động sản xuất; phải chống quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô.**

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.96).

**3. Quân thù không sợ cái gì, chỉ sợ Nhân dân Việt Nam đoàn kết.**

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.490).

**4.** Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết nước nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.251).

**5.** Chính sự đoàn kết, đoàn kết hoàn toàn và không gì phá vỡ nổi của toàn thể Nhân dân chúng ta đã khai sinh ra nước Cộng hòa của mình.

Lòng dũng cảm và tinh thần hi sinh đã gắn bó ý chí của mọi người Việt Nam từ Bắc chí Nam thành một khối sức mạnh, bất kỳ nguồn gốc họ ở đâu, theo tôn giáo hay thuộc giai tầng xã hội nào.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.327).

**6.** Chế độ của ta là chế độ dân chủ. Nhân dân là chủ. Chính phủ là đầy tớ của Nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của Nhân dân.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.90).

**7.** ...làm sao cho Nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.293).

**8.** Làm đúng ý nguyện của Nhân dân thì ắt thành. Làm trái ý nguyện của dân thì ắt bại. Đó là lời nói ý chí của thánh hiền đời xưa.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.63).

**9.** Làm thế nào cho đời sống của dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn. Đó là mục đích đời sống mới.

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.113).

## KẾT LUẬN

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân là nội dung mang tính chiến lược trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, đây cũng là nội dung và giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nhằm phát huy sức mạnh nội sinh, tạo động lực cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Chuyên đề năm 2025 của tỉnh Cao Bằng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân” là một trong những giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục xác định, cụ thể hóa nội dung đột phá: “Chủ động, trách nhiệm; nói đi đôi với làm; chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại”, triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao, mang lại hiệu quả thiết thực. Gắn việc thực hiện Chuyên đề năm 2025 với thực hiện “tự soi, tự sửa” trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đưa việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu tự thân, thường xuyên, là động lực, sức mạnh to lớn để phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, khát vọng xây dựng Cao Bằng năng động, phát triển bền vững.

Đây cũng là cách để mỗi cán bộ, đảng viên và người dân phát huy tinh thần, ý thức trách nhiệm của bản thân, đóng góp sức mình vào cuộc đấu tranh bảo vệ vững chắc nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, xây dựng đất nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.



## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
3. *Vang vọng lời nước non*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2023.
4. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022.
5. Nguyễn Phú Trọng: *Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023.
6. Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng: *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hiện thực hoá khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*.
8. Tỉnh uỷ Cao Bằng - Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015.
9. Tài liệu “*Tuyên truyền, giáo dục về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực*” do Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Cao Bằng biên soạn và phát hành.
10. Các Tài liệu Chuyên đề hằng năm (các năm 2022, 2023, 2024); Tài liệu chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “tự soi, tự sửa” trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng giai đoạn 2022-2025*” do Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì biên soạn và phát hành.
11. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh Cao Bằng triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

## MỤC LỤC

Trang

**Phần thứ nhất: TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH; QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN** 6

I. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. 6

II. Tầm quan trọng của việc xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân trong giai đoạn hiện nay. 19

III. Quan điểm của Đảng, quy định của Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. 22

**Phần thứ hai: HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN** 31

I. Kết quả nổi bật về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân (giai đoạn 2013-2023). 31

II. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân (đến năm 2030). 44

III. Giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. 50

**Phần thứ ba: MỘT SỐ MẪU CHUYỆN, LỜI HUẤN THỊ, LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN, CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN** 59

Kết luận 64

Tài liệu tham khảo 65

*Chịu trách nhiệm xuất bản*

**TRƯỜNG BAN  
BẾ THANH TỊNH**

*Chịu trách nhiệm nội dung*

**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC  
BẾ LAN PHƯƠNG**

*Biên soạn nội dung*

<b>Triệu Thị Thu Trang</b>	Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ
<b>Hoàng Thị Ly</b>	Chuyên viên phòng Đoàn thể và các Hội, Ban Dân vận Tỉnh uỷ
<b>Đàm Thị Dừa</b>	Chuyên viên phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ
<b>Nông Quốc Đại</b>	Chuyên viên phòng Lý luận chính trị, Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ

*Trình bày bìa*

**ĐÀM THỊ DỪA**

*Sửa bản in*

**TRIỆU THỊ THU TRANG**

---

\* Giấy phép xuất bản số 39/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng cấp ngày 11 tháng 12 năm 2024.

\* In: 6.882 cuốn, khổ 10 cm x 14,5 cm, tại: Công ty cổ phần in Việt Lập Cao Bằng, địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

\* Nộp lưu chiểu: Tháng 12/2024.